

|| Số: **4651** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Công Thương thiết lập hệ thống thông tin chuyên ngành năng lượng giai đoạn 2019-2024**

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị quyết số 123/NQ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về việc ký Hiệp định Tài chính cho Chương trình “Hỗ trợ chính sách phát triển năng lượng và tăng cường tiếp cận năng lượng bền vững tới khu vực nông thôn, miền núi và hải đảo”, sử dụng vốn ODA không hoàn lại do Liên minh châu Âu (EU) tài trợ;

Căn cứ Hiệp định tài chính giữa Chính phủ Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu số ACA/2016/037-972 tài trợ cho “Chương trình hỗ trợ chính sách năng lượng và tăng cường tiếp cận năng lượng bền vững ở các khu vực nông thôn Việt Nam”;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo,

**QUYẾT ĐỊNH:**

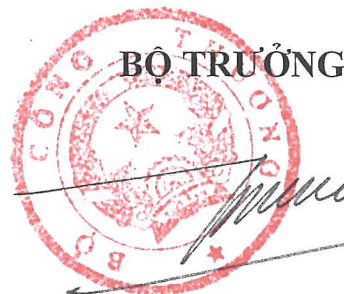
**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động của Bộ Công Thương thiết lập Hệ thống thông tin chuyên ngành năng lượng giai đoạn 2019-2024.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KHĐT, TC;
- Các Thứ trưởng;
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, ĐL&NLTT(2).



**Trần Tuấn Anh**

**KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG  
THIẾT LẬP HỆ THỐNG THÔNG TIN CHUYÊN NGÀNH NĂNG LƯỢNG  
GIAI ĐOẠN 2019-2024**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4 6 5 1 /QĐ-BCT ngày 14 tháng 12 năm 2018  
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

**I. MỤC TIÊU CỦA KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG**

Mục tiêu của Kế hoạch hành động này là hình thành một hệ thống thông tin chuyên ngành năng lượng (Hệ thống thông tin năng lượng) được tổ chức một cách khoa học, thống nhất trong Bộ Công Thương, với một cơ sở dữ liệu theo tiêu chuẩn quốc tế, đầy đủ, kịp thời, nhất quán, được cập nhật thường xuyên, được quản lý và vận hành bởi một đội ngũ nhân lực được đào tạo chuyên ngành, dựa trên cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại, nhằm đảm bảo đầu ra của hệ thống đủ chất lượng để đáp ứng tốt nhất nhu cầu của hoạt động quản lý nhà nước của Bộ Công Thương đối với ngành năng lượng.

**II. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG**

**1. Nhiệm vụ tổng quát**

a) Thiết lập và hoàn thiện khung pháp lý để hình thành Hệ thống thông tin năng lượng được tổ chức một cách khoa học, bài bản, có phân công phân cấp rõ ràng nhưng thống nhất, với một cơ sở dữ liệu theo tiêu chuẩn quốc tế, đầy đủ, kịp thời, nhất quán, được cập nhật thường xuyên, được quản lý và vận hành trên cơ sở công nghệ thông tin hiện đại, nhằm đảm bảo đầu ra của hệ thống phục vụ thiết thực cho nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ Công Thương và các cơ quan quản lý nhà nước khác trong việc xây dựng và thực hiện chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển; phân tích, đề xuất và thực hiện chính sách năng lượng;

b) Xây dựng và tăng cường năng lực của Hệ thống thông tin năng lượng, cả về cơ sở hạ tầng và nguồn nhân lực, để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của quản lý nhà nước đối với năng lượng, cũng như tạo cơ sở để áp dụng cách thức quản lý và vận hành Hệ thống thông tin năng lượng hiện đại;

c) Thực hiện một số nhiệm vụ nhằm hình thành các sản phẩm thông tin, số liệu, dữ liệu chuyên ngành năng lượng theo chuẩn quốc tế.

**2. Các nhiệm vụ cụ thể**

Kế hoạch hành động được chia làm 02 giai đoạn: 2019-2021 và 2022 – 2024. Các nhiệm vụ cụ thể ở từng giai đoạn như sau:

## 2.1 Giai đoạn 2019-2021

### a) *Xây dựng khung pháp lý và chuẩn bị đầu tư hạ tầng thông tin*

- Xây dựng và trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật cấp thông tư về việc thiết lập hệ thống thông tin chuyên ngành năng lượng;

- Xây dựng, thẩm định và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Hệ thống thông tin năng lượng (thiết kế chi tiết hệ thống, yêu cầu về hạ tầng thông tin: phần cứng, phần mềm cơ sở dữ liệu...) để đưa vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025;

- Xây dựng, thẩm định và trình Bộ phê duyệt dự án đầu tư Hệ thống thông tin năng lượng (thiết kế chi tiết hệ thống, yêu cầu về hạ tầng thông tin: phần cứng, phần mềm cơ sở dữ liệu...) để đưa vào kế hoạch đầu tư công hàng năm (Dự kiến đầu tư từ năm 2022).

### b) *Xây dựng năng lực tổ chức, nâng cao nhận thức:*

- Nghiên cứu, xây dựng đề án, dự thảo quyết định về việc thành lập và cơ cấu tổ chức của đầu mối Hệ thống thông tin năng lượng, trình lãnh đạo Bộ phê duyệt;

- Phổ biến nội dung thông tư tới lãnh đạo các đầu mối của Hệ thống thông tin năng lượng ở trung ương, địa phương và doanh nghiệp (Cục, vụ, viện, sở, các tập đoàn và các doanh nghiệp khác...);

- Tập huấn nghiệp vụ định kỳ cho các chuyên viên, cán bộ chuyên môn, kỹ thuật của các đầu mối thông tin năng lượng ở trung ương và địa phương (Cục, vụ, viện, sở, các tập đoàn và các doanh nghiệp khác...);

- Cung cấp trang thiết bị (phần cứng, đường truyền, phần mềm...) cần thiết bước đầu để vận hành Hệ thống thông tin năng lượng;

- Bố trí nguồn nhân lực bước đầu tại các đơn vị trong hệ thống (đơn vị đầu mối và các đơn vị kết nối) phục vụ công tác quản lý, vận hành Hệ thống thông tin năng lượng đã hình thành;

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về hệ thống thông tin năng lượng cho các đối tượng liên quan.

### c) *Thực hiện một số hoạt động, hoàn thành một số sản phẩm ban đầu của Hệ thống thông tin năng lượng:*

- Rà soát và lập danh mục các thông tin và dữ liệu năng lượng từ các nguồn trong và ngoài ngành công thương;

- Dự thảo sổ tay hướng dẫn thu thập và quản lý số liệu trên cơ sở nội dung thông tư;

- Tiến hành thử nghiệm thu thập dữ liệu từ các nguồn tại các cơ quan, đơn vị thuộc ngành công thương;

- Báo cáo kết quả thử nghiệm thu thập dữ liệu, đề xuất hoàn thiện quy trình, biểu mẫu, bảng hỏi.

## **2.2. Giai đoạn 2022-2024**

### *a) Hoàn thiện cơ sở pháp lý và thực hiện dự án đầu tư:*

- Tổng kết việc thực hiện thông tư ban hành ở giai đoạn 1, đề xuất hoàn thiện thể chế đối với Hệ thống thông tin năng lượng;

- Xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới (*Nghị định Chính phủ hoặc Quyết định của Thủ tướng Chính phủ*) hoặc bổ sung, sửa đổi thông tư ban hành ở giai đoạn 1 để tăng cường thể chế cho Hệ thống thông tin năng lượng;

- Đưa dự án đầu tư Hệ thống thông tin năng lượng vào kế hoạch đầu tư công hàng năm để thực hiện đầu tư;

- Triển khai thực hiện dự án đầu tư hoàn chỉnh Hệ thống thông tin năng lượng (các cấu phần: thiết kế chi tiết hệ thống, hạ tầng thông tin, phần mềm thu thập và quản lý dữ liệu, website, đào tạo vận hành, chạy thử nghiệm..) theo dự án đầu tư công được duyệt (gồm lập và phê duyệt dự toán, lập và phê duyệt kế hoạch đấu thầu, tiến hành đấu thầu, thực hiện đầu tư: mua sắm, lắp đặt, vận hành, đào tạo, chuyên giao...);

- Nghiên cứu, xây dựng đề án huy động nguồn lực trong và ngoài nước nhằm tiếp tục hoàn thiện hạ tầng và nâng cao năng lực quản lý vận hành Hệ thống thông tin năng lượng.

### *b) Tăng cường xây dựng năng lực:*

- Tiếp tục đào tạo cán bộ kỹ thuật ở các đầu mối của hệ thống về thu thập số liệu và vận hành hệ thống thông tin số hóa, trực tuyến;

- Đào tạo, xây dựng năng lực cho các đối tượng liên quan về phương pháp phân tích, tổng hợp số liệu, sử dụng các mô hình sẵn có phục vụ công tác phân tích và xây dựng chính sách, chiến lược phát triển năng lực quốc gia.

### *c) Hoàn thiện, duy trì, nâng cao chất lượng các sản phẩm đầu ra của Hệ thống thông tin năng lượng:*

- Xây dựng bộ số liệu tổng hợp chuyên ngành năng lượng phục vụ quản lý nhà nước;

- Nghiên cứu, xây dựng, báo cáo đánh giá triển vọng năng lực quốc gia;

- Tiến hành điều tra để thu thập thông tin bổ sung cơ sở dữ liệu trên cơ sở thiết kế điều tra đề xuất ở giai đoạn 1;

- Hoàn thiện bộ chỉ số thông tin năng lượng phục vụ quản lý nhà nước;

- Bảng cân đối sản xuất/xuất/nhập khẩu và tiêu dùng năng lượng.

*d) Tổng kết việc thực hiện kế hoạch hành động.*

Danh mục các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch hành động tại Phụ lục kèm theo.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ các nhiệm vụ của Kế hoạch hành động, các đơn vị chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện kịp thời và hiệu quả những nhiệm vụ được giao.

2. Thủ trưởng các đơn vị chủ trì có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc việc triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về cơ quan đầu mối.

3. Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo là cơ quan đầu mối, chủ trì, theo dõi, kiểm tra và tổng hợp việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch hành động; theo dõi và tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần thiết phải bổ sung, điều chỉnh các nội dung của Kế hoạch hành động, Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo chủ động đề xuất, báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định.

4. Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo có trách nhiệm chính phối hợp với các đơn vị liên quan huy động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cung cấp nguồn tài chính đầu tư, hỗ trợ kỹ thuật theo quy định của pháp luật để thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch hành động.

#### **5. Kinh phí thực hiện**

a) Kinh phí thực hiện Kế hoạch hành động bao gồm: Vốn ngân sách nhà nước (đầu tư và chi thường xuyên/không thường xuyên), nguồn vốn nước ngoài, bao gồm nguồn hỗ trợ phát triển chính thức ODA, tài trợ của các tổ chức và cá nhân khác theo quy định.

b) Kinh phí chi thường xuyên được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của Bộ Công Thương và các đơn vị theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

c) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các đơn vị chủ trì xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch hành động lồng ghép trong kế hoạch ngân sách hàng năm của đơn vị gửi Vụ Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp để xem xét, tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt làm cơ sở xác định và bố trí kinh phí theo quy định./.

## PHỤ LỤC

### DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CỦA KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG THIẾT LẬP HỆ THỐNG THÔNG TIN CHUYÊN NGÀNH NĂNG LƯỢNG GIAI ĐOẠN 2019-2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4651 /QĐ-BCT ngày 14 tháng 1 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan/ Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
<b>I</b>	<b>Giai đoạn 1: 2019-2021</b>			
<b>1.1</b>	<b>Xây dựng cơ sở pháp lý và chuẩn bị đầu tư</b>			
1.1.1	Xây dựng và trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật cấp thông tư về việc thiết lập Hệ thống thông tin chuyên ngành năng lượng (Hệ thống thông tin năng lượng)	Cục ĐL&NLTT	Các Vụ: Pháp chế, Kế hoạch, Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp, Dầu khí và Than, Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững	12/2019
1.1.2	Xây dựng, thẩm định và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Hệ thống thông tin năng lượng (hạ tầng thông tin: phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu...) để đưa vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025	Cục ĐL&NLTT	Các Vụ: Pháp chế, Kế hoạch, Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp, Văn phòng Bộ, Cục TMĐT và kinh tế số	12/2019
1.1.3	Xây dựng, thẩm định và trình Bộ phê duyệt dự án đầu tư Hệ thống thông tin năng lượng (thiết kế chi tiết hệ thống, hạ tầng thông tin: phần cứng, phần mềm, cấu trúc cơ sở dữ liệu, vận hành thử...) để đưa vào kế hoạch đầu tư công hàng năm (dự kiến đầu tư từ năm 2022)	Cục ĐL&NLTT	Các Vụ: Pháp chế, Kế hoạch, Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp	10/2021
<b>1.2</b>	<b>Xây dựng năng lực, tổ chức, nâng cao nhận thức</b>			
1.2.1	Nghiên cứu, xây dựng đề án, dự thảo quyết định về cơ	Cục	Các Vụ: Tổ chức, Pháp chế, Kế	6/2020



STT	Nội dung công việc	Cơ quan/ Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	cấu tổ chức của đầu mối Hệ thống thông tin năng lượng, trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt	ĐL&NLTT	hoạch	
1.2.2	Phổ biến nội dung thông tư tới lãnh đạo các đầu mối của Hệ thống thông tin năng lượng ở trung ương, địa phương và doanh nghiệp (Cục, vụ, viện, sở, các tập đoàn và các doanh nghiệp khác...)	Cục ĐL&NLTT	Vụ Tổ chức cán bộ	3/2020
1.2.3	Tập huấn nghiệp vụ định kỳ cho các chuyên viên, cán bộ chuyên môn, kỹ thuật của các đầu mối thông tin năng lượng ở trung ương và địa phương (Cục, vụ, viện, sở, các tập đoàn và các doanh nghiệp khác...)	Cục ĐL&NLTT	Vụ Tổ chức cán bộ	3/2020
1.2.4	Lập dự toán ngân sách cung cấp trang thiết bị (phần cứng, đường truyền, phần mềm...) cần thiết bước đầu để vận hành Hệ thống thông tin năng lượng	Cục ĐL&NLTT	Các Vụ: Kế hoạch, Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp, Văn phòng Bộ	6/2020
1.2.5	Bổ trí nguồn nhân lực bước đầu tại các đơn vị trong hệ thống (đơn vị đầu mối và các đơn vị kết nối) phục vụ công tác quản lý, vận hành Hệ thống thông tin năng lượng đã hình thành	Cục ĐL&NLTT	Vụ Tổ chức cán bộ, các vụ, sở, doanh nghiệp liên quan	6/2020
1.2.6	Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về Hệ thống thông tin năng lượng cho các đối tượng liên quan	Cục ĐL&NLTT	Văn phòng Bộ	10/2020
<b>1.3</b>	<b>Một số hoạt động, sản phẩm ban đầu của hệ thống thông tin chuyên ngành năng lượng</b>			
1.3.1	Rà soát và lập danh mục các thông tin và dữ liệu năng lượng từ các nguồn trong và ngoài ngành công thương.	Cục ĐL&NLTT	Các Vụ: Dầu khí và Than, Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững; sở CT, Viện NL, và doanh	10/2019

STT	Nội dung công việc	Cơ quan/ Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
			ng nghiệp liên quan	
1.3.2	Dự thảo sổ tay hướng dẫn thu thập và quản lý số liệu trên cơ sở nội dung thông tư	Cục ĐL&NLTT	Vụ Pháp chế, Văn phòng Bộ	10/2020
1.3.3	Tiến hành thử nghiệm thu thập dữ liệu từ các nguồn tại các cơ quan, đơn vị thuộc ngành công thương theo quy định và các biểu mẫu tại thông tư sau khi ban hành	Cục ĐL&NLTT	Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Công Thương, các doanh nghiệp liên quan	3/2021
1.3.4	Báo cáo kết quả thử nghiệm thu thập dữ liệu, đề xuất hoàn thiện quy trình, biểu mẫu, bảng hỏi	Cục ĐL&NLTT	Các Vụ: Dầu khí và Than, Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững; sở CT, Viện NL, và doanh nghiệp liên quan	10/2021
<b>II</b>	<b>Giai đoạn 2: 2022-2024</b>			
<b>2.1</b>	<b>Hoàn thiện cơ sở pháp lý và thực hiện dự án đầu tư</b>			
2.1.1	Tổng kết việc thực hiện thông tư ban hành ở giai đoạn 1, đề xuất tăng cường/hoàn thiện thể chế (quy định cơ chế, chính sách, tổ chức và cán bộ) đối với Hệ thống thông tin năng lượng	Cục ĐL&NLTT	Các Vụ: Pháp chế, Kế hoạch, Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp, Dầu khí và Than, Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững, các sở CT; Viện NL, và các doanh nghiệp liên quan	6/2022
2.1.2	Nghiên cứu xây dựng và trình phê duyệt văn bản quy phạm pháp luật mới ( <i>Nghị định của Chính phủ hoặc Quyết định của Thủ tướng Chính phủ</i> ) hoặc bổ sung, sửa đổi thông tư ban hành ở giai đoạn 1 để tăng cường thể chế (quy định cơ chế, chính sách, tổ chức và cán bộ)	Cục ĐL&NLTT	Các Vụ: Pháp chế, Kế hoạch, Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp, Dầu khí và Than, Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững	6/2024



STT	Nội dung công việc	Cơ quan/ Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	cho Hệ thống thông tin năng lượng			
2.1.3	Đưa dự án đầu tư Hệ thống thông tin năng lượng vào kế hoạch đầu tư công hàng năm.	Cục ĐL&NLTT	Các Vụ: Kế hoạch, Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp, Văn phòng Bộ	12/2022
2.1.4	Triển khai thực hiện dự án đầu tư hoàn chỉnh Hệ thống thông tin năng lượng (các cấu phần: hạ tầng thông tin, phần mềm quản lý dữ liệu, đào tạo vận hành) theo dự án đầu tư công được duyệt (gồm lập và phê duyệt dự toán, lập và phê duyệt kế hoạch đấu thầu, tiến hành đấu thầu, thực hiện đầu tư: mua sắm, lắp đặt, vận hành, đào tạo, chuyển giao...)	Cục ĐL&NLTT	Các Vụ: Kế hoạch, Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp, Dầu khí và Than, Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững, các sở CT; Viện NL, các doanh nghiệp liên quan, và Văn phòng Bộ	12/2023
2.1.5	Nghiên cứu, xây dựng đề án huy động nguồn lực trong và ngoài nước nhằm tiếp tục tăng cường cơ sở hạ tầng, nâng cao năng lực cho Hệ thống thông tin năng lượng	Cục ĐL&NLTT	Các Vụ: Pháp chế, Kế hoạch, Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp, Dầu khí và Than, Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững, các sở CT; doanh nghiệp liên quan	6/2022
<b>2.2</b>	<b>Tăng cường xây dựng năng lực</b>			
2.2.1	Tiếp tục đào tạo cán bộ kỹ thuật ở các đầu mối của hệ thống về thu thập số liệu và vận hành hệ thống thông tin số hóa, trực tuyến	Cục ĐL&NLTT	Các Vụ: Pháp chế, Kế hoạch, Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp, Dầu khí và Than, Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững, các sở CT; Viện NL, doanh nghiệp liên quan	3/2022

STT	Nội dung công việc	Cơ quan/ Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
2.2.2	Đào tạo, xây dựng năng lực cho các đối tượng liên quan về phương pháp phân tích, tổng hợp số liệu, sử dụng các công cụ và mô hình tính toán phục vụ công tác phân tích và xây dựng chính sách, chiến lược phát triển năng lượng quốc gia	Cục ĐL&NLTT	Các Vụ: Pháp chế, Kế hoạch, Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp, Dầu khí và Than, Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững; các sở CT; Viện NL, doanh nghiệp liên quan	12/2013
<b>2.3</b>	<b>Hoàn thiện, duy trì, nâng cao chất lượng các sản phẩm đầu ra của Hệ thống thông tin năng lượng</b>			
2.3.1	Xây dựng bộ số liệu tổng hợp chuyên ngành năng lượng phục vụ quản lý nhà nước.	Cục ĐL&NLTT	Các Vụ: Dầu khí và Than, Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững, sở CT; Viện NL, và doanh nghiệp liên quan	6/2022
2.3.2	Nghiên cứu, xây dựng báo cáo đánh giá triển vọng năng lượng quốc gia	Cục ĐL&NLTT	Các Vụ: Pháp chế, Kế hoạch, Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp, Dầu khí và Than, Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững; các sở CT; Viện NL, doanh nghiệp liên quan	6/2023
2.3.3	Tiến hành điều tra để thu thập thông tin bổ sung cơ sở dữ liệu trên cơ sở thiết kế điều tra đề xuất ở giai đoạn 1	Cục ĐL&NLTT	Các Vụ: Pháp chế, Kế hoạch, Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp, Dầu khí và Than, Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững, các sở CT; Viện NL, doanh nghiệp liên quan	12/2023

STT	Nội dung công việc	Cơ quan/ Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
2.3.4	Hoàn thiện bộ chỉ số thông tin năng lượng phục vụ quản lý nhà nước	Cục ĐL&NLTT	Các Vụ: Pháp chế, Kế hoạch, Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp, Dầu khí và Than, Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững; Viện NL; các sở CT, doanh nghiệp liên quan	6/2024
2.3.5	Bảng cân đối sản xuất/xuất/nhập khẩu và tiêu dùng năng lượng	Cục ĐL&NLTT	Các Vụ: Pháp chế, Kế hoạch, Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp, Dầu khí và Than, Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững; Viện NL; các sở CT, doanh nghiệp liên quan	10/2024
<b>2.4</b>	<b>Tổng kết việc thực hiện kế hoạch hành động</b>			
2.4.1	Báo cáo tổng kết việc thực hiện kế hoạch hành động	Cục ĐL&NLTT	Các Vụ: Pháp chế, Kế hoạch, Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp, Dầu khí và Than, Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững; Viện NL; Văn phòng Bộ, các sở CT, doanh nghiệp liên quan	12/2024